

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4560 /UBND-PVHCC

Ninh Thuận, ngày 20 tháng 10 năm 2022

V/v đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp và Công văn số 6249/VPCP-KSTT ngày 21/9/2022 của Văn phòng Chính phủ về cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), bảo đảm 100% TTHC được công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn trên Cổng dịch vụ công tỉnh; chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử cho các TTHC mới được công bố để bảo đảm 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết có thông tin, dữ liệu trên Cổng dịch vụ công tỉnh; 100% các hồ sơ TTHC giải quyết tại các cơ quan, đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên hệ thống Cổng dịch vụ công tỉnh; quá trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC phải đảm bảo tròn quy trình để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá quá trình thực hiện; thường xuyên kiểm tra, rà soát, cập nhật, bổ sung, thay đổi kịp thời TTHC đặc biệt thành phần TTHC của đơn vị trên Hệ thống dịch vụ công tỉnh.

b) Tổ chức kiện toàn bộ phận một cửa của cơ quan, đơn vị; triển khai đồng bộ Bộ nhận diện thương hiệu của Bộ phận một cửa các cấp theo hướng dẫn tại Công văn số 2319/VPCP-KSTT ngày 14/4/2022 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn sử dụng bộ nhận diện thương hiệu **thời gian hoàn thành trong tháng 12 năm 2022;**

c) Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch số 2945/KH-UBND ngày 17/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; đạt các chỉ tiêu đề ra tại Quyết định số 846/QĐ-UBND ngày 08/7/2022 của Ủy

ban nhân dân tỉnh về giao chỉ tiêu hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cho các Sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

d) Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp tin tưởng thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia; đẩy mạnh việc tuyên truyền, khuyến khích thực hiện thanh toán trực tuyến đối với các hồ sơ được tiếp nhận bằng hình thức trực tuyến và thanh toán không tiền mặt; đảm bảo các hồ sơ TTHC được nộp bằng hình thức trực tuyến phải được kiểm tra, tiếp nhận trong vòng 08 giờ làm việc kể từ thời điểm người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ;

đ) Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, trong đó thực hiện tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ để xây dựng hoặc hoàn thiện dịch vụ công trực tuyến, tích hợp, cung cấp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết, bảo đảm nguyên tắc lấy người dùng là trung tâm;

e) Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa; đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động; đối với các TTHC đã có tờ khai điện tử không được yêu cầu người dân, doanh nghiệp phải đính kèm bản điện tử trong thành phần hồ sơ; thực hiện 100% kết quả của các hồ sơ giải quyết TTHC được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp. Không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định. Việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC phải thực hiện đúng theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ nhằm đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công.

g) Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Cá thể hóa trách nhiệm cá nhân, tổ chức và định kỳ hàng tháng công khai danh sách cơ quan, tổ chức, cá nhân chậm, muộn trong giải quyết TTHC trên Cổng Thông tin điện tử của Sở, ngành, địa phương; đảm bảo 100% hồ sơ TTHC trễ chậm, muộn đều phải có báo cáo giải trình lý do với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

h) Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về vướng mắc, bất cập trong thực hiện TTHC, tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp.

i) Tiếp tục thực hiện nghiêm việc ký số, gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử tại cơ quan, đơn vị; thực hiện báo cáo kết quả gửi, nhận văn bản điện tử và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng kèm theo báo cáo kiểm soát TTHC **định kỳ hàng quý, năm.**

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thực hiện nghiêm túc nội dung chỉ đạo tại mục 1 nêu trên

b) Chỉ đạo, đôn đốc, nhắc nhở, giám sát các phòng ban, đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn nghiêm túc triển khai thực hiện việc tiếp nhận, cập nhật, xử lý và giao trả hồ sơ đảm bảo tròn quy trình trên hệ thống Cổng dịch vụ công tỉnh. Đồng thời, cập nhật đầy đủ các hồ sơ đã phát sinh bao gồm trực tuyến và cả trực tiếp lên hệ thống Dịch vụ công tỉnh.

3. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện:

a) Tăng cường công tác hướng dẫn, hỗ trợ, theo dõi việc tích hợp, cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia của các đơn vị;

b) Phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, rà soát việc đồng bộ giữa Cổng dịch vụ công tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia để đáp ứng mục tiêu 100% hồ sơ TTHC trên hệ thống Dịch vụ công của tỉnh được đồng bộ đầy đủ trạng thái, kết quả xử lý trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo đúng yêu cầu tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ.

c) Thiết lập, nâng cấp, hoàn thiện kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công tỉnh phục vụ việc số hóa kết quả giải quyết TTHC, bảo đảm nguyên tắc người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan hành chính nhà nước; hoàn thành kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết TTHC từ Cổng dịch vụ công tỉnh với Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia để chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong toàn quốc thống nhất, hiệu quả hoàn thành **chậm nhất trong quý I năm 2023**;

d) Chủ động phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, cơ quan có liên quan kiểm tra, đánh giá an toàn hệ thống Cổng dịch vụ công tỉnh và triển khai giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng để kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

đ) Nghiên cứu giải pháp, triển khai đồng bộ trên toàn tỉnh nhằm đẩy mạnh thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công tỉnh cả về số lượng TTHC và cả về số lượng hồ sơ giao dịch đáp ứng mục tiêu tối thiểu 60% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được tích hợp, cho phép thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia và đạt tối thiểu 30% giao dịch thanh toán trực tuyến trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công theo yêu cầu Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ; nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

e) Đảm bảo các dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền thực hiện của cơ quan nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh do các bộ, ngành triển khai cung cấp

thuộc các lĩnh vực như: Đăng ký doanh nghiệp; quản lý đầu tư nước ngoài; giấy phép lái xe; giấy phép kinh doanh vận tải; cấp (đổi) biển hiệu, phù hiệu xe ô tô; hộ tịch điện tử; lý lịch tư pháp; đăng ký, cấp phép hành nghề khám, chữa bệnh; xây dựng,... được tích hợp, công bố, công khai và đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ đầy đủ, chính xác, thường xuyên trên Cổng Dịch vụ tỉnh theo quy định tại khoản 4 Điều 12 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ; đồng thời xây dựng, thiết kế phần mềm theo hướng hạn chế việc cán bộ tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC phải thao tác của trên nhiều hệ thống cùng lúc.

g) Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành có liên quan đẩy nhanh tiến độ chuẩn hóa chế độ báo cáo, xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo theo yêu cầu của Chính phủ tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP và tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, **thời gian hoàn thành trước tháng 6 năm 2023;**

h) Hoàn thiện, nâng cấp hệ thống thông tin theo dõi nhiệm vụ của tỉnh để kết nối, tích hợp, chia sẻ với Hệ thống thông tin theo dõi nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ **hoàn thành trong tháng 6 năm 2023.**

4. Giao Sở Tài chính sớm tham mưu ban hành chính sách ưu đãi về chi phí thực hiện các TTHC của tỉnh bằng hình thức trực tuyến nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

5. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở: Nội vụ, Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, theo dõi nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng dịch vụ công tỉnh, đặc biệt là cấp xã nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo đúng quy định cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hành vi những nhiều, tiêu cực, tự ý đặt ra TTHC không đúng quy định hoặc trễ chậm, muộn nhiều lần; định kỳ hàng tháng báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo; bảo đảm đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

b) Theo dõi, nhắc nhở việc thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về vướng mắc, bất cập trong thực hiện TTHC của các Sở, ngành, địa phương trên hệ thống phản ánh kiến nghị của Chính phủ, tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp;

c) Đôn đốc, nhắc nhở việc chuẩn hóa chế độ báo cáo, xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo theo yêu cầu của Chính phủ tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP và tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ đảm bảo **thời gian hoàn thành trước tháng 6 năm 2023.**

d) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nội dung chỉ đạo tại văn bản

này, báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐ, KTHH, VXNV, TCDNC;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature in blue ink)

Nguyễn Long Biên